TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2024/HS-ST
Ngày: 05/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Chu Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Mai Phú.

+ Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Ngọc Hoàng Anh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Dên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 đối với:

- Bị cáo:

Họ và tên: Thái Nguyên H, sinh ngày 12/9/1994, tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 23B đường NC, Phường C, thành phố ĐL, tỉnh LĐ; Chỗ ở: Số 23B đường NC, Phường C, thành phố ĐL, tỉnh LĐ; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Thái Hùng L, sinh năm: 1960; Con bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1962; Gia đình có 04 anh em, lớn nhất sinh năm 1984, bị cáo là nhỏ nhất.

Tiền án; Tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 43/2019/HS-ST ngày 02/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ xử phạt Thái Nguyên H 15 (*mười lăm*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (*ba mươi*) tháng kể từ ngày tuyên án về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Bị cáo tại ngoại tại: Số 23B đường NC, Phường C, thành phố ĐL, tỉnh LĐ. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Đặng Nhật D, sinh ngày: 24/6/2006

Người đại diện hợp pháp của người bị hại đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Anh V, sinh năm: 1975.

Cùng địa chỉ: Số 29 đường NTN, Phường B, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trương Vệ K, sinh ngày: 06/8/2007.

Người đại diện hợp pháp: Ông Trương Công Q, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Hẻm 28/33 đường THT, Phường C, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Anh Đỗ Quốc Cường, sinh ngày: 25/4/2003.

Địa chỉ: Số 21/1 đường BĐ, Phường G, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 13/8/2023, Thái Nguyên H trên đường đi làm về ngang qua khu Hòa Bình, Phường 1, thành phố Đà Lạt thấy 01 xe mô tô loại Vario 125, nH hiệu Honda màu đen biển số 49B2 – 131.98 của anh Đặng Nhật D dựng trên vỉa hè sát Kiot số 07 để sang khu vực số 04 uống cà phê, chìa khóa vẫn cắm trên xe nên H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc để bán lấy tiền. Thực hiện ý định H điều khiển xe quay về nhà tại 23B Nhà Chung, Phường 3, thành phố Đà Lạt thay quần áo sau đó điều khiển xe mô tô biển số 49B1 – 000.49 đến dựng trước cổng trường tiểu học Đoàn Thị Điểm, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 1, thành phố Đà Lạt rồi đi bộ ra trước Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn, khu Hòa Bình, Phường 1 đứng quan sát qua dãy Kiot chỗ xe mô tô loại Vario 125 lúc nãy, thì thấy xe vẫn dựng ở chỗ cũ, chìa khóa vẫn cắm trên xe và không có người trông coi nên H đi bộ sang chỗ để xe, mở công tắc khóa xe, dắt xe lùi lại ra đường khu Hòa Bình, nổ máy điều khiển xe lòng vòng quanh các tuyến đường rồi chạy xuống Hồ Tuyền Lâm, dừng xe trên đường Hoa Phượng Tím, Phường 4, thành phố Đà Lạt; H mở cốp xe ra thấy bên trong có 1 ba lô màu đen; 01 máy tính hiệu casio FX580 VNX, 2 cuốn sách toán lớp 12, hai quyển vở viết bài (loại 96 trang/cuốn), một mũ bảo hiểm màu đen, loại mũ nửa đầu; H vứt toàn bộ số đồ vật, tài sản này ở ven đường rồi điều khiển xe đi vào Chùa Bồ Đề, Phường 3, thành phố Đà Lạt cất xe trong sân chùa rồi đi xe công nghệ (Grab) đến trường Đoàn Thị Điểm, đường Nam Kỳ khởi Nghĩa lấy xe đi về nhà.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 13/8/2023, H đón xe ôm công nghệ (Grab) đi từ nhà lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng với mục đích tháo biển số xe mô tô trong bãi giữ xe của Bệnh viện để thay cho biển số xe mô tô 49B2 – 131.98 đã trộm cắp được. H mang theo một cây cờ lê 10 và tháo được biển số 49H1- 593.71 trên

xe mô tô nH hiệu Yamaha, số loại Sirius FI, màu đen của anh Đỗ Quốc Cường gửi trong bãi giữ xe của Bệnh viện rồi bỏ vào trong người và đi về nhà.

Khoảng 09 giờ ngày 14/8/2023, H đón xe ôm công nghệ (Grab) lên Chùa Bồ Đề lấy xe mô tô 49B2 – 131.98 lấy trộm được vào ngày 13/8/2023 cất giấu ở đây điều khiển xe chạy vào một đoạn đường vắng trên đường Trần Thánh Tông, Phường 4, thành phố Đà Lạt thì dựng lại tháo biển số xe 49B2 – 131.98 vứt xuống một hố sâu bên đường rồi thay biển số 49H1- 593.71 đã lấy trộm tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng vào xe mô tô lấy trộm được của anh Đặng Nhật D. Sau đó, H điều khiển xe mô tô được gắn biển số 49H1- 593.71 đến một nhà trọ trên đường Nguyễn Công Trứ, Phường 8, thành phố ĐL, tỉnh LĐ cất giấu.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/8/2023, khi H đang ở nhà thì Cơ quan Công an mời về làm việc. Quá trình làm việc, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

**Tang vật của vụ án:*

- 01 (*một*) xe mô tô biển số 49H1 - 59371 hiệu Honda Vario màu đen đã qua sử dụng.

- 01 (*một*) USB nH hiệu SanDick Z50 2.0 màu đen có viền đỏ không có nắp dung lượng 16GB (bên trong có lưu trữ đoạn camera trích xuất vụ việc xảy ra vào khoảng 16 giờ 00 đến 17 giờ 00 ngày 13/8/2023 tại trước Kiot số 07, khu Hòa Bình, Phường 1, thành phố ĐL, tỉnh LĐ).

- 01 (*một*) biển số xe 49H1 – 593.71.

Tại bản kết luận định giá số: 128/KL-HĐĐG ngày 17/8/2023 của hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt, kết luận:

- 01 (*một*) xe mô tô biển số 49H1 - 59371 hiệu HondaVario, màu đen, biển số: 49B2 – 131.98, số khung MH1JM512XNK, số máy JM51E22139615, đã qua sử dụng trị giá 40.000.000[đ] (*Bốn mươi triệu đồng*).

Ngày 31/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt đã ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 53/QĐ-ĐTTH bằng hình thức trả lại xe mô tô cho ông Đặng Anh V là chủ sở hữu hợp pháp (ông V là bố của anh Đặng Nhật D).

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 169/KL-HĐĐG ngày 06/11/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt kết luận:

- 01 (*một*) biển số xe 49H1-593.71, đã qua sử dụng, được cấp mới vào ngày 05/8/2019. Theo quy định hiện hành tại khoản 22 điều 8 Luật Giao thông đường bộ 2008 nghiêm cấm mọi tổ chức và cá nhân thực hiện việc sản xuất, sử dụng trái phép hoặc tham gia giao dịch mua, bán biển số xe cơ giới và xe máy chuyên dùng. Tại thời điểm định giá, hội đồng định giá không thể tiến hành xác

định giá trị của biển số xe trên, do biển số xe được cơ quan công an có thẩm quyền cấp, các tổ chức, cá nhân không được mua bán, sang nhượng biển số xe. Ngày 05/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt đã ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 69/QĐ-ĐTTH bằng hình thức trả lại biển số xe mô tô cho ông Đỗ Quốc Cường, bị hại không có yêu cầu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 197/KL-HĐĐG ngày 30/12/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt kết luận:

- 01 (*một*)ba lô màu đen dùng để đựng sách vở, đồ dùng học tập. Mua mới vào tháng 6/2023 với giá 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*); hiện không còn hóa đơn mua bán. Có giá trị mua bán lại là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*).

- 01 (*một*) mũ bảo hiểm màu đen, loại mũ nửa đầu. Mua mới vào tháng 6/2023 với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*); hiện không còn hóa đơn mua bán. Có giá trị mua bán lại là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

- 01 (*một*) máy tính hiệu casio FX580 VNX. Mua mới vào tháng 6/2023 với giá 750.000đ (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*); hiện không có hóa đơn mua bán. Có giá trị mua bán lại là 750.000đ (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

- 02 (*hai*) cuốn sách toán lớp 12. Mua mới vào tháng 6/2023 với giá 40.000đ (*Bốn mươi nghìn đồng*); hiện không có hóa đơn mua bán. Có giá trị mua bán lại là 40.000đ (*Bốn mươi nghìn đồng*).

- 02 (*hai*) cuốn vở viết bài, loại 96 trang/cuốn. Mua mới vào tháng 6/2023 với giá là 40.000đ (*Bốn mươi nghìn đồng*); hiện không có hóa đơn mua bán. Có giá trị mua bán lại là 40.000đ (*Bốn mươi nghìn đồng*).

Tổng giá trị tài sản Thái Nguyên H đã chiếm đoạt là 41.330.000đ (*Bốn mươi mốt triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKSĐL-LĐ ngày 18/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Trần Nguyên H về tội: "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Thái Nguyên H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Thái Nguyên H mức hình phạt từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Người bị hại vắng mặt tại phiên toà, hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo đã mua mới và trả lại cho người bị hại 01 (*một*) máy tính hiệu casio FX580 VNX, người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo đã ăn năn hối lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, những người liên quan cùng không có ý kiến thắc mắc hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bản thân bị cáo đã từng bị kết án cùng về hành vi chiếm đoạt tài sản nên biết rất rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Khoảng hơn 15 giờ ngày 13/8/2023, tại khu Hòa Bình, Phường 1, thành phố Đà Lạt, bị cáo Thái Nguyên H đã lén lút trộm cắp 01 xe mô tô loại Honda Vario 125 màu đen biển số 49B2 – 131.98 của anh Đặng Nhật D, trong cốp xe có 1 ba lô màu đen; 01 máy tính hiệu casio FX580 VNX, 2 cuốn sách toán lớp 12, hai quyển vở viết bài (loại 96 trang/cuốn), một mũ bảo hiểm màu đen, loại mũ nửa đầu. Sau khi trộm được xe, H vứt toàn bộ số đồ vật, tài sản trong cốp xe ở ven đường rồi điều khiển xe đi vào Chùa Bồ Đề, Phường 3, thành phố Đà Lạt cất xe trong sân chùa. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, H mang theo một cây cờ lê 10 và đón xe ôm đi từ nhà lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng tháo trộm biển số 49H1- 593.71 trên xe mô tô nH hiệu Yamaha, số loại Sirius FI, màu đen của anh Đỗ Quốc Cường gửi trong bãi giữ xe của Bệnh viện, H sử dụng biển số xe 49H1- 593.71 tháo trộm được thay vào xe mô tô lấy trộm được của anh Đặng Nhật D. Sau đó, H điều khiển xe mô tô được gắn biển số 49H1-593.71 đến một nhà trọ trên đường Nguyễn Công Trứ, Phường 8, thành phố ĐL, tỉnh LĐ cất giấu.

Tổng giá trị tài sản Thái Nguyên H đã chiếm đoạt của người bị hại theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự là 41.330.000đ (*Bốn mươi mốt triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*).

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản xác định hiện trường, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Thái Nguyên H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo với tình tiết khung hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Khi quyết định hình phạt có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã mua mới và trả lại cho người bị hại 01 (*một*) máy tính hiệu casio FX580 VNX, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện một cách liều lĩnh, táo bạo, là hành vi nguy hiểm cho xã hội và thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Xét các bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác nhưng vẫn tiếp tục phạm tội cùng tính chất, do đó cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, hồ sơ vụ án thể hiện người bị hại và những người liên quan cùng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra để giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong về phần vật chứng.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: bị cáo Thái Nguyên H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; các điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Thái Nguyên H 02 (*hai*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

[2] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai. Người liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- Chi cục Thi hành án thành phố Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Bộ phận theo dõi thi hành án hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Văn Bình